

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 556/QĐ-BNV ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực người có công thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nội vụ quy định tại Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 456/TTr-SNV ngày 25 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 29 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ theo Quyết định số 556/QĐ-BNV ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Điều 2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình phê duyệt quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, PVHCC^(KSTT).

xt



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

DANH MỤC 29 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (29 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG (XÃ-TỈNH-TRUNG ƯƠNG)										
1	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” 1.010772.H21	- Đối với trường hợp hy sinh thuộc quân đội, công an quản lý: 130 ngày. - Đối với trường hợp hy sinh không thuộc quân đội, công an quản lý: Người hy sinh do Bộ trưởng hoặc cấp tương đương hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc	Có	Một phần		- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện thời gian thực hiện đối với trường hợp hy sinh không thuộc quân đội, công an quản lý; - Cơ quan giải quyết thủ tục	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị quyết 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	Cấp xã, Cấp tỉnh và Cấp Trung ương	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
		<p>chúng nhận: 55 ngày làm việc; Người hy sinh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp giấy chứng nhận: 45 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người có công có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên tử vong do vết thương tái phát:</p> <p>+ Thương binh đang sống tại</p>	gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.				hành chính. - Căn cứ pháp lý.				

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
		gia đình: 105 ngày làm việc; + Thương binh, đang nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công: 95 ngày.									
2	Cấp lại Bằng "Tổ quốc ghi công" 1.010778.H21	60 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. (Thời gian giải quyết chưa tính thời gian hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ	Có	Một phần		- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính. - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của	Cấp xã, Cấp tỉnh và Cấp Trung ương	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
			công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
3	Cấp bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh 1.010781.H21	100 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. (Thời gian giải quyết chưa tính thời gian hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Có	Một phần		- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết thủ tục hành	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề	Cấp xã, Cấp tỉnh và Cấp Trung ương	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
			hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.				chính. - Căn cứ pháp lý.		liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		

STT	Tên TTTC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTTC liên thông	TTTC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTTC				Một phần	Toàn trình					
4	<p>Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý</p> <p>1.010783.H21</p>	<p>- 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).</p> <p>- Đối với trường hợp đặc biệt, người có công hoặc thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng không thuộc đối tượng quy định tại Điều 111 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP sống cô đơn: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.</p> <p>- Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.</p>	Có		Toàn phần	<p>- Trình tự thực hiện;</p> <p>- Thời gian thực hiện;</p> <p>- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>	Không	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11</p>	Cấp xã, Cấp Trung ương	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
									tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
5	Cấp đổi Bằng "Tổ quốc ghi công" 1.010777.H21	80 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Thời gian giải quyết chưa tính thời gian hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ và thời gian gửi cơ quan chức năng đề nghị trung cầu giám định).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công	Có	Một phần		- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính. - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày	Cấp xã, Cấp Trung ương	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
			Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
6	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Thời gian cụ thể được quy định tại từng	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính	Có	Một phần		- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết thủ tục	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử	Cấp xã, Cấp tỉnh và Cấp Trung ương	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
	1.010788.H21	bước của quy trình thực hiện)	công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.				hành chính. - Căn cứ pháp lý.		lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
									Chính phủ.		
7	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước 1.010774.H21	- Đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 32 tiêu mục V Mục 1.2 Phụ lục I.2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ: 130 ngày làm việc. - Đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 32 tiêu mục V Mục 1.2 Phụ lục I.2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Một phần		- Thành phần hồ sơ; - Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-	Cấp xã, Cấp tỉnh và Cấp Trung ương	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
		<p>Chính phủ: 80 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 32 tiêu mục V Mục 1.2 Phụ lục I.2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ: 55 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với trường hợp quy định tại điểm đ khoản 32 tiêu mục V Mục 1.2 Phụ lục I.2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày</p>							<p>CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.</p>		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
		29/4/2026 của Chính phủ + Trường hợp bìa ghi danh liệt sĩ do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đề nghị quản lý: 135 ngày làm việc. + Trường hợp bìa ghi danh liệt sĩ không do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đề nghị quản lý: 143 ngày làm việc. (Thời gian giải quyết chưa tính thời gian trình Thủ tướng Chính phủ).									
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG (TỈNH - TRUNG ƯƠNG)										

STT	Tên TTTC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTTC liên thông	TTTC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTTC				Một phần	Toàn trình					
1	Khám giám định phúc quyết của đối tượng hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng 1.010790.H21	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn và giấy tờ theo quy định. Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11	Cấp Trung ương	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
									tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
2	Khám giám định phúc quyết lần cuối của đối tượng hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng 1.010792.H21	29 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn và giấy tờ theo quy định (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của	Cấp Trung ương	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
			công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số s/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
3	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng	27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Thời gian giải quyết chưa tính thời gian trình Thủ tướng Chính phủ)	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Có	Một phần		- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Căn cứ	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề	Cấp tỉnh và Cấp Trung ương	X

STT	Tên TTTC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTTC liên thông	TTTC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTTC				Một phần	Toàn trình					
	<p>chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006</p> <p>1.010775.H21</p>		<p>hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.</p> <p>- Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.</p>				pháp lý.		<p>liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.</p>		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
III THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG											
1	Đưa người có công đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình 1.010785.H21	11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.	Cấp Trung ương	X
IV THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG (XÃ-TỈNH)											
1	Công nhận và	18 ngày làm	- Trực tiếp	Có	Một		- Trình tự	Không	- Pháp lệnh Ưu	Cấp xã	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
	giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng 1.010815.H21	việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.		phần		thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.		đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
									2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
2	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác 1.010802.H21	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ đối với trường hợp Sở Nội vụ nơi thường trú của cá nhân đồng thời là Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ đối với trường hợp Sở Nội vụ nơi thường trú	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc	Có	Một phần		- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.	Cấp xã	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
		của cá nhân không phải là Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ.	gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.					<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ. 			
3	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ 1.010803.H21	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung	Có		Toàn trình	<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến 	Cấp xã	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
			tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
4	Giải quyết chế	10 ngày làm	- Trực tiếp	Có		Toàn	- Trình tự	Không	- Pháp lệnh Ưu	Cấp xã	X

STT	Tên TTTC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTTC liên thông	TTTC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTTC				Một phần	Toàn trình					
	độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" 1.010804.H21	việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			trình	thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Căn cứ pháp lý.		đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
									2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
5	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương	- Đối với trường hợp đề nghị cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng lần đầu: 25 ngày làm việc. - Đối với trường hợp đề nghị cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.	Cấp xã	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
	quản lý 1.010811.H21	phục hồi chức năng không phải lần đầu: 07 ngày làm việc. (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
6	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành nội vụ quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến	Cấp xã	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
	1.010814.H21		tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
7	Công nhận và	- Trường hợp	- Trực tiếp	Có	Một		- Trình tự	Không	- Pháp lệnh Ưu	Cấp xã,	X

STT	Tên TTTC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTTC liên thông	TTTC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTTC				Một phần	Toàn trình					
	giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học 1.010816.H21	người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: 34 ngày làm việc. - Trường hợp người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi mà bố (mẹ) chưa được hưởng: 60 ngày làm việc. - Trường hợp có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ: 10 ngày làm việc. (Thời gian cụ thể được quy định tại từng	hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.		phần		thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.		đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm	Hội đồng giám định y khoa	

STT	Tên TTTC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTTC liên thông	TTTC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTTC				Một phần	Toàn trình					
		bước của quy trình thực hiện).							2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
8	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học 1.010817.H21	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc	Có	Một phần		- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.	Cấp xã, Hội đồng giám định y khoa	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
			gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
9	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung	Có	Một phần		- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến	Cấp xã	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
	tủ, đầy 1.010818.H21		tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
10	Giải quyết chế	12 ngày làm	- Trực tiếp	Có		Toàn	- Trình tự	Không	- Pháp lệnh Ưu	Cấp xã	X

STT	Tên TTTC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTTC liên thông	TTTC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTTC				Một phần	Toàn trình					
	<p>độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế</p> <p>1.010819.H21</p>	việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	<p>hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.</p> <p>- Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.</p>			trình	<p>thực hiện;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý. 		<p>đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
									2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
11	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng 1.010820.H21	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.	Cấp xã	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
			gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
12	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến	Cấp xã	X

STT	Tên TTTC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTTC liên thông	TTTC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTTC				Một phần	Toàn trình					
	<p>công tác trong quân đội, công an</p> <p>1.010805.H21</p>		<p>tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.</p> <p>- Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.</p>						<p>sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.</p>		
13	Công nhận đối	72 ngày làm việc	- Trực tiếp	Có	Một		- Trình tự	Không	- Pháp lệnh Ưu	Cấp xã,	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
	với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an 1.010810.H21	kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.	hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.		phần		thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý.		đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm	Hội đồng giám định y khoa	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
									2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
14	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý 1.010812.H21	Đối với trường hợp đề nghị vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.	Cấp xã và Cấp tỉnh	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
			gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ. 		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
15	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh 1.010806.H21	72 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, hồ sơ. (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Một phần		- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11	Cấp xã, Hội đồng giám định y khoa	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
									tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
V	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH										
1	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh 1.010808.H21	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ (chưa bao gồm thời gian xử lý của các cơ quan cấp bản trích lục hồ sơ thương binh làm căn cứ để giải quyết chế độ)	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày	-	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
			Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.						30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
2	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh	27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết TTHC;	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử	Hội đồng giám định y khoa	X

STT	Tên TTTC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTTC liên thông	TTTC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTTC				Một phần	Toàn trình					
	<p>kim khí hoặc có tỷ lệ tôn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an</p> <p>1.010807.H21</p>	trình thực hiện).	<p>công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.</p> <p>- Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.</p>				- Căn cứ pháp lý.		<p>lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của</p>		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
									Chính phủ.		
3	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ 1.013748.H21	34 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có		Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 128/2025/NĐ-	Hội đồng giám định y khoa	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC				Một phần	Toàn trình					
									CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.		
Tổng cộng: 29 TTHC											

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (01 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
Thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định số 556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ			
Lĩnh vực Người có công			
1	1.010773.H21	Tổ chức phát động học tập tấm gương trong phạm vi cả nước đối với trường hợp hy sinh, bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh	Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ
Tổng cộng: 01 TTHC			